

Số: **5 0 8 8**
/BCT-TKNLHà Nội, ngày **14** tháng 7 năm 2020

V/v hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 20/CT-TTg về việc Tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025, theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu, trong giai đoạn 2020 - 2025, cả nước phải phấn đấu hằng năm tiết kiệm tối thiểu 2,0% tổng điện năng tiêu thụ. Để thực hiện mục tiêu trên, Bộ Công Thương đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện các nội dung, cụ thể như sau:

- Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện của địa phương triển khai Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 – 2025 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch thực hiện). Hướng dẫn chi tiết việc xây dựng Kế hoạch thực hiện được gửi kèm Công văn này;

- Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch thực hiện hằng năm và lũy kế cho giai đoạn 2020 – 2025 gửi về Bộ Công Thương vào tháng 02 của năm kế tiếp để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Công Thương đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, TKNL(CĐ).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Hoàng Quốc Vượng

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

**Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ
về việc Tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 – 2025**

(Ban hành kèm theo Công văn số 5088 /BCT-TKNL ngày 14 tháng 7 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025 (sau đây gọi tắt là Chỉ thị), nhằm đảm bảo cung cấp điện giai đoạn 2020 – 2025 phục vụ hiệu quả mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của cả nước trong giai đoạn, Bộ Công Thương đề nghị Ủy ban nhân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiêm túc thực hiện và cụ thể hóa nội dung của Chỉ thị thông qua việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Chỉ thị trên địa bàn (sau đây gọi tắt là Kế hoạch thực hiện). Nội dung của Kế hoạch thực hiện bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung, cụ thể như sau:

1. Về mục tiêu tiết kiệm điện.

Căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2020 - 2025 của địa phương và thực tế tình trạng tiêu thụ, sử dụng điện trên địa bàn, Kế hoạch thực hiện cần đặt ra mục tiêu tiết kiệm điện của địa phương, bao gồm:

a) Mục tiêu chung: Đề nghị xác định mục tiêu tiết kiệm điện hằng năm và mục tiêu giai đoạn của địa phương, theo đó, để đảm bảo đạt được mục tiêu chung của cả nước là mỗi năm tối thiểu tiết kiệm được 2,0% tổng điện năng tiêu thụ, mục tiêu chung hằng năm của địa phương không thấp hơn mục tiêu chung của cả nước.

b) Mục tiêu cụ thể: Đề nghị xác định mục tiêu cụ thể hằng năm và giai đoạn về tiết kiệm điện (tỷ lệ % tiết kiệm điện hoặc điện năng tiết kiệm được tính theo kWh/năm và cả giai đoạn 2020-2025) cho từng khu vực tiêu dùng, sử dụng điện trên địa bàn, bao gồm:

- Mục tiêu tiết kiệm điện đối với khu vực sản xuất công nghiệp – xây dựng;
- Mục tiêu tiết kiệm điện đối với khu vực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp;
- Mục tiêu tiết kiệm điện đối với khu vực giao thông vận tải;

- Mục tiêu tiết kiệm điện đối với khu vực thương mại, dịch vụ, du lịch;
- Mục tiêu tiết kiệm điện đối với khu vực dân dụng.

2. Về khung nhiệm vụ.

Nhiệm vụ trong Kế hoạch thực hiện của địa phương cần cụ thể hóa các nội dung của Chỉ thị, bao gồm nhưng không giới hạn một số nhóm nhiệm vụ chính sau:

a) Thực hiện hiện tiết kiệm điện tại các cơ quan, công sở, tòa nhà văn phòng, trường học, bệnh viện v.v đóng trên địa bàn.

- Yêu cầu cơ quan, công sở; đơn vị sở hữu, vận hành tòa nhà văn phòng, trường học, bệnh viện v.v. xây dựng và triển khai kế hoạch tiết kiệm điện tại đơn vị, theo đó, đảm bảo tối thiểu mỗi năm phải tiết kiệm 5,0% tổng điện năng tiêu thụ trong năm so với mức tiêu thụ điện nếu không triển khai thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện. Yêu cầu lãnh đạo đơn vị chịu trách nhiệm việc thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện tại đơn vị.

- Yêu cầu tất cả cơ quan, công sở, đơn vị sở hữu, vận hành tòa nhà văn phòng, trường học, bệnh viện v.v. ban hành, triển khai thực hiện quy chế tiết kiệm điện tại đơn vị.

b) Thực hiện tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời, chiếu sáng giao thông trên địa bàn.

Rà soát, phân loại loại hình và khu vực chiếu sáng công cộng; chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời; chiếu sáng giao thông để lập kế hoạch tiết kiệm điện, trong đó, xây dựng chỉ tiêu tiết kiệm điện cho từng khu vực, loại hình chiếu sáng công cộng, chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời, chiếu sáng giao thông để đảm bảo, trong giai đoạn 2020 - 2025, đảm bảo đạt kết quả tiết kiệm tối thiểu 20,0% tổng điện năng tiêu thụ phục vụ lĩnh vực này trên toàn địa bàn.

c) Thực hiện tiết kiệm điện tại các hộ gia đình trên địa bàn.

Xây dựng và tuyên truyền nếp sống văn hóa sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả đến các hộ gia đình, bao gồm:

- Cung cấp thông tin, kiến thức về nhãn năng lượng đối với các thiết bị gia dụng đến các hộ gia đình.

- Yêu cầu, giám sát các cơ sở thương mại, dịch vụ cung cấp, lắp đặt thiết bị điện gia dụng tư vấn mua sắm, lắp đặt và hướng dẫn chế độ vận hành tiết kiệm điện đối với các thiết bị gia dụng tiêu thụ nhiều điện cho người sử dụng.

d) Thực hiện tiết kiệm điện tại các cơ sở thương mại và dịch vụ trên địa bàn.

Yêu cầu, giám sát các cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện tại đơn vị, trong đó, nêu rõ mục tiêu tiết kiệm điện theo năm và giải pháp thực hiện để đạt được mục tiêu.

đ) Thực hiện tiết kiệm điện tại cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến, gia công sản phẩm hàng hoá, cơ sở chế tạo, sửa chữa phương tiện, thiết bị, cơ sở khai thác mỏ, cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn.

- Yêu cầu các cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến, gia công sản phẩm hàng hoá, cơ sở chế tạo, sửa chữa phương tiện, thiết bị, cơ sở khai thác mỏ, cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp v.v lập kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện tại đơn vị, trong đó cần cụ thể hóa mục tiêu tiết kiệm điện hằng năm với các giải pháp, hoạt động, nguồn lực để đạt được mục tiêu đó.

- Khuyến khích tích hợp, sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo sẵn có vào hệ thống năng lượng nội bộ của đơn vị.

- Yêu cầu, đôn đốc, kiểm tra giám sát các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm phải tuân thủ các quy định pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, cụ thể là phải thiết lập hệ thống quản lý năng lượng nội bộ và thực hiện kiểm toán năng lượng theo quy định; đảm bảo tiết kiệm ít nhất 2% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm mỗi năm.

- Yêu cầu việc tuân thủ quy định về định mức tiêu hao năng lượng trên một đơn vị sản phẩm đối với các cơ sở sản xuất thuộc đối tượng điều chỉnh của các văn bản quy phạm pháp luật quy định định mức tiêu hao năng lượng.

- Yêu cầu việc phối hợp thực hiện các quy định về Quản lý nhu cầu điện giai đoạn 2018 – 2020, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 279/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Về khung giải pháp thực hiện

Căn cứ theo mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, nhóm nhiệm vụ và nhóm đối tượng/lĩnh vực sử dụng, tiêu dùng điện, Kế hoạch thực hiện cần nêu rõ giải pháp thực hiện, có thể bao gồm nhưng không giới hạn các hướng giải pháp sau:

a) Hướng giải pháp về cải thiện hành vi sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả, cụ thể như:

(i) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức theo hướng đối tượng về cải thiện hành vi sử dụng điện đối với:

- Người lao động, người quản lý tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

- Cộng đồng dân cư thông qua các tổ chức đoàn thể xã hội, chính quyền cơ sở như: Chi bộ đảng cơ sở; Chi hội nông dân; Chi hội phụ nữ; Chi hội cựu chiến binh; Tổ dân phố/Thôn/Bản....;

- Khách hàng, khách lưu trú tại các cơ sở kinh doanh thương mại, dịch vụ, nhà hàng, cơ sở lưu trú v.v.

- Người học tại các cơ sở giáo dục và đào tạo.

(ii) Xây dựng và tổ chức triển khai các quy tắc xã hội/cộng đồng, nội quy, quy định về hành vi sử dụng điện:

- Quy tắc về sử dụng điện tại công sở, văn phòng, trường học, bệnh viện v.v.

- Quy tắc về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả tại các cơ sở sản xuất, chế biến, gia công sản phẩm hàng hoá, cơ sở chế tạo, sửa chữa phương tiện, thiết bị, cơ sở khai thác mỏ, cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp, cơ sở kinh doanh, dịch vụ (siêu thị, trung tâm thương mại, nhà hàng, cơ sở lưu trú, cửa hàng, cửa hiệu v.v.)

(iii) Xây dựng và tuyên truyền lối sống tiết kiệm điện đến hộ gia đình:

- Tập huấn, hướng dẫn việc sử dụng các chế độ vận hành tiết kiệm điện đối với các thiết bị gia dụng tiêu thụ nhiều điện (tủ lạnh, điều hòa không khí, quạt, bình nước nóng, máy giặt, hệ thống chiếu sáng v.v.) đến từng hộ gia đình (thông qua sinh hoạt cộng đồng/khu dân cư: tổ dân phố, xóm, bản, thôn...).

- Phát động phong trào gia đình tiết kiệm điện tại khu dân cư.

(iv) Xây dựng và tổ chức công bố rộng rãi định kỳ kết quả thực hiện tiết kiệm điện của các tổ chức, đơn vị trực thuộc:

- + Các quận, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh;
- + Các xã, phường, thị trấn trực thuộc huyện;
- + Các phòng, ban trong sở, ban, ngành;
- + Các phân xưởng sản xuất, cơ sở kinh doanh, cơ sở dịch vụ trong công ty, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ thương mại.

(v) Xây dựng chuyên mục về “sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả” trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh, thành phố để đăng tải các thông tin về hoạt động tiết kiệm điện trên địa bàn. Xây dựng bản tin/chuyên mục, hoặc đưa tin định kỳ trên sóng phát thanh, truyền hình của địa phương để tuyên truyền nội dung “Tiết kiệm điện”.

(vi) Lồng ghép nội dung tuyên truyền tiết kiệm điện vào chương trình học của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

b) Hướng giải pháp về công nghệ-kỹ thuật phục vụ tiết kiệm điện.

- Xây dựng và lồng ghép triển khai chương trình tài trợ cho các nghiên cứu, triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ về tiết kiệm điện vào chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học và công nghệ của địa phương

- Phát động phong trào về sáng kiến, cải tiến kỹ thuật về tiết kiệm điện tại các cơ sở sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp;

- Hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ lựa chọn, ứng dụng các công nghệ, giải pháp kỹ thuật, thiết bị, vật liệu, nguyên liệu đầu vào v.v. có hiệu quả sử dụng năng lượng cao, tiết kiệm điện khi cải tạo, mở rộng, đầu tư mới, chuyển đổi công năng v.v.

- Thúc đẩy việc chuyển đổi công nghệ, thiết bị, máy móc phương tiện, vật liệu, nguyên, nhiên liệu theo hướng tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh tận dụng các nguồn năng lượng phát sinh trong quá trình sản xuất như nhiệt thải phục vụ phát điện; tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo vào hệ thống điện, năng lượng nội bộ, giảm nhu cầu điện của đơn vị từ nguồn điện lưới quốc gia;

- Yêu cầu mua sắm các trang thiết bị có hiệu suất sử dụng điện cao, tiết kiệm năng lượng, lắp đặt, tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo phù hợp vào hệ

thống điện nội bộ, các hệ thống tự động kiểm soát tiêu thụ điện đối với các hạng mục đầu tư sử dụng hoặc có nguồn gốc từ vốn ngân sách nhà nước.

- Thúc đẩy việc tự động hóa, tối ưu hóa việc sử dụng điện của các thiết bị, phương tiện, máy móc sử dụng, hệ thống nhiệt, lạnh chiếu sáng v.v. tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ...

c) Hướng giải pháp về triển khai ứng dụng mô hình quản lý sử dụng điện tiết kiệm, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Khuyến khích việc triển khai tiêu chuẩn quản lý sử dụng điện năng tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thương mại, lưu trú.

- Đề nghị các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng điện phối hợp với công ty điện lực sở tại yêu cầu thực hiện các hoạt động quản lý phụ tải do ngành điện triển khai.

4. Về phương pháp xác định, đánh giá mức tiết kiệm điện.

- Định mức tiết kiệm điện được xây dựng dựa trên đặc thù về tiềm năng tiết kiệm điện và nhu cầu sử dụng điện của địa phương thông qua đường cơ sở tiêu dùng điện.

- Định mức tiết kiệm điện của tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương phân bổ cho các quận, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh trên nguyên tắc dựa vào tiềm năng và năng lực tổ chức thực hiện Chỉ thị của từng cấp.

- Phương pháp tính mức thực hiện định mức tiết kiệm điện dựa trên tổng điện năng tiết kiệm trong năm so với tổng điện năng dự kiến cung cấp phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

- Sở Công Thương phối hợp với Công ty điện lực và các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng phương pháp xác định mục tiêu tiết kiệm điện hằng năm và giai đoạn của địa phương, tổ chức phân bổ chỉ tiêu và xác định, đánh giá mức độ thực hiện định chỉ tiêu tiết kiệm năng điện cho từng quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc của địa phương trong năm kế hoạch;

- Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Công ty điện lực trên địa bàn tổ chức thu thập dữ liệu, phân tích, đánh giá và dự báo nhu cầu về sử dụng điện và tiềm năng tiết kiệm điện theo địa bàn quản lý nhà nước, theo lĩnh vực sản xuất kinh doanh tại địa phương.

- Khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu sử dụng điện năng của các cơ sở hành chính sự nghiệp, các đơn vị tiêu thụ năng lượng trọng điểm trên trang điện tử www.sudungdien.evn.com.vn.

5. Về tổ chức triển khai, thực hiện

Kế hoạch thực hiện nên cụ thể hóa trách nhiệm của các sở, ban ngành, các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện, theo đó cần nêu rõ:

- Trách nhiệm của người đứng đầu đối với việc hoàn thành các mục tiêu tiết kiệm điện của địa phương.

- Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với việc thực hiện tiết kiệm điện trên địa bàn.

- Trách nhiệm của cơ quan điện lực sở tại trong phối hợp thực hiện Kế hoạch thực hiện.

- Chế tài xử phạt, các hình thức khen thưởng kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định hiện hành.

- Công bố mức độ hoàn thành mục tiêu tiết kiệm điện trong năm của cấp chính quyền trực thuộc vào quý 1 của năm kế tiếp.